

BÁO CÁO LUỒNG LẠCH

(Từ ngày 06/07/2023 đến ngày 12/7/2023)

Kính gửi: - Phòng Quản lý hạ tầng - Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- Chi cục Đường thủy nội địa khu vực I.

I. Tình hình mực nước:

STT	SÔNG	TRẠM CHÍNH	H _{MAX} Tuần		H _{MIN} Tuần	
			Mực nước	Thời gian	Mực nước	Thời gian
1	Sông Đà	Trạm Sơn Đà	7.70	19h 12/7/23	6.65	13h 10/7/2023
2	Hồ Hoà Bình	Trạm Đồng Cao	98.47	07h 06/7/23	94.94	19h 12/7/2023
3	Hồ Sơn La	Trạm Mường La	194.17	19h 12/7/23	189.57	07h 06/7/2023
4	Hồ Lai Châu	Trạm Mường Mô	289.12	07h 06/7/23	284.81	19h 12/7/2023

II. Tình hình luông lạch:

STT	SÔNG	BÃI TRỌNG ĐIỂM	LUÔNG LẠCH					NGÀY ĐO
			MỰC NƯỚC	ĐỘ SÂU	CAO TRÌNH	CHIỀU RỘNG	CHIỀU DÀI	
1	Đà	Phú Nhiêu	7,05	2,0	5,05	40	550	11/07/2023
2	Đà	Bát Bạt	7,40	2,3	5,10	40	500	11/07/2023
3	Đà	Bảng Chung	7,75	2,6	5,15	40	600	12/07/2023
4	Đà	Bảo Yên	7,85	2,7	5,15	40	550	12/07/2023
5	Đà	Đoan Thượng	7,95	2,7	5,25	40	500	12/07/2023
6	Đà	Mộc A	8,33	2,0	6,33	30	700	11/07/2023
7	Đà	Thọ Xuân	8,40	2,0	6,40	30	700	11/07/2023
8	Đà	Khánh Chúc 2	8,58	2,0	6,58	30	700	11/07/2023
9	Đà	Khánh Chúc 1	8,64	2,1	6,54	30	700	11/07/2023
10	Đà	Cửa Trạm	8,62	2,0	6,62	30	700	12/07/2023
11	Đà	Bãi Hợp Thịnh	8,92	2,4	6,52	30	700	12/07/2023
12	Đà	Áp Giáo	9,03	2,6	6,43	30	700	12/07/2023
13	Đà	Láng Mái A	9,09	2,6	6,49	30	700	12/07/2023

III. Tình hình hoạt động khai thác cát và hoạt động khác trên tuyến:

- Mỏ Tiến Nga km0 - km3 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác
- Mỏ Phú Đức km5 - km6 bờ trái sông Đà (có phép) dừng khai thác.
- Mỏ Quý Viên km15,5 - km17,5 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác.
- Mỏ Hoàn Hảo km9,5 - km10,5 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác.
- Mỏ Hồng Lô km31 bờ trái sông Đà (có phép) dừng khai thác.

- Mỏ Phương Đông km35 - km36 bờ trái sông Đà (có phép) dừng khai thác
- Mỏ Lưu Thị Châu km35 - bờ trái sông Đà (có phép) dừng khai thác
- Mỏ Phùng Hải km23 - km25 bờ trái sông Đà (có phép) dừng khai thác
- Mỏ SAHARA km36 - km37 bờ phải sông Đà (có phép) dừng khai thác
- Mỏ Hùng Yên km37 - km38 bờ phải sông Đà (có phép) đang khai thác
- Tại km 14+00 đến km 14+200 tuyến sông Đà xuất hiện chướng ngại vật mới do đơn vị thi công Kè thuần Mỹ đổ đá lán chiếm lòng sông (đơn vị đã có báo cáo riêng).

IV. Nhận xét chung:

- Hệ thống báo hiệu triển khai theo phương án được duyệt, phù hợp với diễn biến luồng lạch thực tế, màu sắc sáng rõ, tầm nhìn đảm bảo.

- Tuyến sông Đà: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Sơn Đà lúc 07h ngày 13/7/2023 là +7,10. Mức nước phụ thuộc vào sự điều tiết nước qua thủy điện Hòa Bình. Tuyến luồng thuận lợi cho giao thông vận tải.

- Tuyến hồ Hòa Bình: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Đồng Cao lúc 07h00 ngày 13/7/2023 là +95,16. Đoạn tuyến từ km 180 - km 203 nước xuống thấp, luồng rất hẹp, chảy xiết, phương tiện vận tải không lưu thông được.

- Tuyến hồ Sơn La: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Mường La lúc 07h00 ngày 13/7/2023 là +194,37. Thủy điện Lai Châu tăng cường xả nước phát điện qua tổ máy; Đoạn tuyến từ km 170 - km 175 dòng chảy mạnh, gây khó khăn cho các phương tiện đi lại.

- Tuyến hồ Lai Châu: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Mường Mô lúc 07h00 ngày 13/7/2023 là +285,00. Tuyến đảm bảo chuẩn tắc kỹ thuật, tuy nhiên đoạn tuyến từ km 75 - km 85 dòng chảy khá mạnh, lưu tốc lớn.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- Đội T.tra AT số 9, Cảng vụ II;
- Lưu VT + KT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Công Bình